

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Khoa Cơ bản
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: **Đại học** Ngành:

Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về HP

1.1 Mã học phần: 190255	1.2 Tên học phần: Pháp luật đại cương
1.3 Ký hiệu học phần:	1.4 Tên tiếng Anh: General Law
1.5 Số tín chỉ:	02
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	15 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	15 tiết
- Tự học:	70 tiết
1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	NCS.ThS. Phạm Thị Hồng Tâm
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Duy Xuân NCS.ThS. Đỗ Hoàng Anh ThS. Cao Thị Ngọc Trinh
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

- Học phần trang bị cho sinh viên tất cả các ngành những kiến thức cơ bản về những kiến thức lý luận cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật nói chung, Nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng.

- Giúp cho sinh viên có nhận thức, quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam và một số ngành luật cụ thể, giúp cho sinh viên hiểu biết hơn về pháp luật để nhận diện tình huống pháp lý xảy ra trong thực tiễn cuộc sống và có ý thức tuân thủ pháp luật.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

2.2.1. Về kiến thức:

- Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật.

- Hiểu được cơ cấu tổ chức của bộ máy Nhà nước Việt Nam.

- Vận dụng được phương pháp tìm kiếm, sưu tầm, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật mà Nhà nước đã ban hành về một vấn đề nào đó, cũng như phương pháp tiếp cận một văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiên cứu, áp dụng một văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Vận dụng được các qui định của pháp luật trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt.

- Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.

- Giải quyết được các tình huống đơn giản trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân phát sinh trong đời sống.

2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học

- Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.

- Thấy được vị trí và vai trò của Nhà nước và pháp luật trong quản lý kinh tế, từ đó hứng thú và say mê môn học cho ngành học mà sinh viên đã lựa chọn.

3. Chuẩn đầu ra của HP “Pháp luật đại cương”

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Nhận biết những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật. Xác định cơ cấu tổ chức của bộ máy nhà nước về quản lý kinh tế.
CLO2	Vận dụng được phương pháp tìm kiếm, sưu tầm, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật mà Nhà nước đã ban hành về một vấn đề nào đó, cũng như phương pháp tiếp cận một văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiên cứu, áp dụng một văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn.
CLO3	Hiểu những kiến thức và phương pháp chung của môn học, sinh viên có được một cơ sở lý luận và phương pháp luận để tự tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề pháp lý khác mà thực tiễn công tác đòi hỏi.
CLO4	Vận dụng được các qui định của pháp luật và giải quyết được các tình huống đơn giản và phổ biến trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt. Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.

CLO5	Nâng cao sự hiểu biết của sinh viên về pháp luật Nhà nước, luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, ý thức một cách đầy đủ bổn phận của mình đối với Nhà nước, với xã hội trong tư cách một công dân hoặc cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và Nhà nước.
CLO6	Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Pháp luật đại cương là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương theo chương trình khung của bộ Giáo dục và Đào tạo đối với sinh viên. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật. Môn học không đi sâu nghiên cứu các chi tiết các vấn đề mà chỉ dừng lại ở nội dung căn bản và khái quát về Nhà nước và pháp luật.

Môn học đi vào phân tích: cấu trúc của bộ máy Nhà nước cũng như chức năng, thẩm quyền và địa vị pháp lý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam về quản lý nền kinh tế, tính chất pháp lý và cơ cấu của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật. Từ cách nhìn tổng quát về hệ thống các ngành luật trong hệ thống luật của Nhà nước ta, môn học nghiên cứu những nội dung cơ bản của luật hành chính, luật dân sự, luật hình sự với tư cách là những ngành luật chủ yếu (các ngành luật gốc) của hệ thống luật, để từ đó người học có thể dễ dàng tự tiếp cận với các ngành luật khác phái sinh từ các ngành luật chủ yếu này.

5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu*
- *R (Reinforced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...*
- *M (Mastery) – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu*

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											
CLO5											
CLO6											
Tổng hợp học phần											

6. Đánh giá HP

a. *Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP*

Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần

Phần trăm đánh giá	10%	30%	60%	
--------------------	-----	-----	-----	--

Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	Khảo sát
CLO1	Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật. Hiểu được cơ cấu tổ chức của bộ máy nhà nước về quản lý kinh tế.	X		X	X
CLO2	Vận dụng được phương pháp tìm kiếm, sưu tầm, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật mà Nhà nước đã ban hành về một vấn đề nào đó, cũng như phương pháp tiếp cận một văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiên cứu, áp dụng một văn bản quy phạm pháp luật vào thực tiễn.	X	X		X
CLO3	Hiểu những kiến thức và phương pháp chung của môn học, sinh viên có được một cơ sở lý luận và phương pháp luận để tự tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề pháp lý khác mà thực tiễn công tác đòi hỏi.	X			X
CLO4	Vận dụng được các quy định của pháp luật và giải quyết được các tình huống đơn giản và phổ biến trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự, lao động, hôn nhân nhằm phục vụ cho nhu cầu học tập và sinh hoạt. Hình thành phương pháp học ở bậc đại học.	X	X		X

CLO5	Nâng cao sự hiểu biết của sinh viên về pháp luật Nhà nước, luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước, ý thức một cách đầy đủ bổn phận của mình đối với Nhà nước, với xã hội trong tư cách một công dân hoặc cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và Nhà nước	X		X	X
CLO6	Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin.	X	X		X

Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7%			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3%			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2 CLO4 CLO6	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

b. Chính sách đối với HP

SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần ≥ 4 điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<p>Chương 1: Bộ máy nhà nước</p> <p>Khái quát chung về nhà nước. (Học thuyết Mác 40% và kế hoạch xã hội 60%)</p> <p>Bộ máy nhà nước trong quản lý kinh tế.</p>	2 LT, 2 TH	1. Đọc hiểu được Bộ máy nhà nước trong quản lý kinh tế	CLO1	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	A1

<p>2 (4 tiết)</p>	<p>Chương 2: Pháp luật cơ bản.</p> <p>Khái quát những vấn đề cơ bản về pháp luật. (các khái niệm, bản chất, chức năng và giá trị xã hội của PL)</p> <p>Hình thức của pháp luật và VBQPPL (án lệ và VBQPPL)</p>	<p>2 LT, 2 TH</p>	<p>1. Đánh giá được Pháp luật cơ bản.</p>	<p>CLO2 CLO3</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	<p>A2 A3</p>
<p>3 (4 tiết)</p>	<p>Chương 3: Thực hiện pháp luật</p> <p>Quan hệ pháp luật (khái niệm, căn cứ làm PS, TĐ, CD QHPL)</p> <p>Thực hiện pháp luật (khái niệm và các hình thức THPL; đảm bảo công lý cho con người)</p> <p>Vi phạm PL (dấu hiệu và cấu thành); Trách nhiệm pháp lý (phân loại)</p> <p>Phương pháp</p> <p>Giảng viên diễn giảng; đàm thoại, sinh viên thuyết trình.</p> <p>Phân tích các sự kiện lịch sử điển hình (video clip) để làm rõ vấn đề.</p>	<p>2 LT, 2 TH</p>	<p>1. Phân tích được Thực hiện pháp luật</p>	<p>CLO2 CLO5</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	<p>A2 A3</p>

<p>4 (4 tiết)</p>	<p>Chương 4: Tinh thần của luật hiến pháp và Luật hành chính</p> <p>Khái quát về chủ nghĩa lập hiến. (so sánh VN và một số quốc gia tiêu biểu)</p> <p>Hiến pháp- công cụ kiểm soát quyền lực nhà nước.</p> <p>Hiến pháp và quyền con người.</p>	<p>2 LT, 2 TH</p>	<p>1. Xác định Tinh thần của luật hiến pháp, Luật hành chính</p>	<p>CLO3 CLO5</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	<p>A2 A3</p>
<p>5 (4 tiết)</p>	<p>Chương 5: Luật dân sự và luật hôn nhân.</p> <p>Luật dân sự (tổng quan về luật tài sản gồm tài sản, một số khái niệm của luật tài sản, chức năng của luật tài sản; và khái quát chế định thừa kế)</p> <p>Luật hôn nhân và gia đình (chế định kết hôn và ly hôn) hướng dẫn sv tự nghiên cứu.</p>	<p>2 LT, 2 TH</p>	<p>1. Phân tích Luật dân sự và luật hôn nhân.</p>	<p>CLO3 CLO5 CLO6</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	<p>A2 A3</p>

<p>6 (5 tiết)</p>	<p>Chương 6: Luật lao động, Luật tổ tụng dân sự và Luật phòng chống tham nhũng</p> <p>Luật lao động (Quan hệ lao động gồm: hợp đồng lao động, nội dung của quan hệ lao động, chấm dứt quan hệ lao động)</p> <p>Luật tố tụng dân sự (chủ thể trong TTDS và qui trình TTDS)</p> <p>Phòng chống tham nhũng (Trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị...; Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài NN; Trách nhiệm của CQNN và xã hội; Hợp tác Quốc tế. Xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật phòng, chống tham nhũng.</p>	<p>3 LT, 2 TH</p>	<p>1. Xác định Luật lao động và luật tố tụng dân sự, Luật phòng chống tham nhũng</p>	<p>CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	<p>A2 A3</p>
<p>7 (5 tiết)</p>	<p>Chương 7: Luật hình sự và luật tố tụng hình sự + Ôn tập</p> <p>Vai trò của LHS và TTHS trong đấu tranh và phòng chống tội phạm</p> <p>Chế định tội phạm và hình phạt. (dấu hiệu và phân loại, mối quan hệ giữa tội phạm và hình phạt)</p> <p>Cơ quan tiến hành tố tụng, bị can, bị cáo và các giai đoạn của TTHS. (khái quát)</p>	<p>2 LT, 3 TH</p>	<p>1. Xác định Luật hình sự và luật tố tụng hình sự</p>	<p>CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p>	<p>A2 A3</p>

	Tổng kết môn học: Giải đáp thắc mắc cho sinh viên, Giảng viên tổng kết môn					Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kỳ						A3

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

8. Học liệu:**Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Bộ Giáo dục & Đào tạo	2018	Giáo trình Pháp luật đại cương	NXB Đại học Sư phạm
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Đại học Luật Hà Nội	2020	Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật	NXB.CAND
3	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	2019	Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước	NXB Hồng Đức
4	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	2019	Giáo trình Lý luận chung về Pháp luật	NXB Hồng Đức
5	TS. Lê Minh Toàn	2022	Giáo trình Pháp luật đại cương	NXB Sự Thật

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Chính phủ	http://www.chinhphu.vn/ https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ https://www.tracuuphapluat.info/	18/03/2024
2	Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết	http://fbs.upt.edu.vn/	

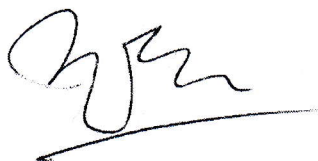
9. Holistic Rubric

CĐR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Đánh giá chuyên cần								
	Tham dự lớp học	80	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng 15% số buổi.	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi.	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%
	Mức độ tích cực	20	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	> 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	
Kiểm tra giữa kỳ								
CLO1	Đề thi theo	100	Đạt	Đạt	Đạt được	Đạt	Đạt	30%
CLO2	hình thức		được	được	điểm	được	được	
CLO4	tự luận		điểm <	điểm	5,5-6,9	điểm	điểm >	
CLO6	(được sử dụng tài		4,0 theo	4,0-5,4 theo	theo đáp án điểm	7,0-8,4 theo	8,5 theo đáp án	

	liệu)		đáp án điểm kiểm tra	đáp án điểm kiểm tra	kiểm tra	đáp án điểm kiểm tra	điểm kiểm tra	
Kiểm tra cuối kỳ								
CLO2	Đề thi theo	100	Đạt	Đạt	Đạt được	Đạt	Đạt	60%
CLO3	hình thức		được	được	điểm	được	được	
CLO4	thi viết		điểm <	điểm	5,5-6,9	điểm	điểm >	
CLO5	(Trắc nghịệm, Tự luận, hoặc Trắc nghịệm kết hợp với tự luận)		4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	theo đáp án điểm kiểm tra	7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	

Bình Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024

Trưởng khoa/Ngành



TS. Nguyễn Minh Tâm

Người biên soạn



ThS. Nguyễn Duy Xuân